TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 152 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 06 /12/ 2023
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Hải

2. Bà Phạm Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà – bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43 ngày 30/11/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Q ; Sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn HQ, xã ĐQ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Văn A ; Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn HQ, xã ĐQ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án chị Lưu Thị Q n trình bày:

Chị Q và anh A tự do tìm hiểu khoảng 01 tháng thì tự nguyện lấy nhau và có tổ chức theo phong tục tập quán và tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Quang, huyện Bá Thước vào ngày 21/4/2020.

Sau khi lấy nhau sống hạnh phúc được một thời gian thì anh A thường xuyên đánh đập chị Q , mẹ chồng can ngăn nhiều lần nhưng anh A không thay đổi. Mâu thuẫn gay gắt vào khoảng tháng 8 năm 2022 anh A đánh đập chị Q . Chị Q đi nhặt đồng nát bị tai nạn khi xe gây tai nạn cho chị Q bồi thường được 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thì anh A cầm tiền đi ăn nhậu để mặc chị Q ở viện, ăn nhậu hết tiền còn đến viện đánh đập chị Q . Sau khi ra viện chị Q trốn về nhà ngoại từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh A và mong muốn ly hôn.

Về con chung: Chị Q và anh A có 01 con chung là cháu Bùi Văn A sinh ngày 16/12/2020. Hiện nay cháu A đang sinh sống cùng gia đình anh A . Khi chị Q tự bỏ về nhà ngoại trốn anh A đi một mình cũng không mang theo con. Công việc thu nhập hiện nay chị đi rửa bát thuê, nơi ăn chốn ở cũng không ổn định. Nên không nuôi được con cũng chưa thể cấp dưỡng nuôi con. Sau này chị Q có điều kiện cho con sau.

Tài sản không có, nợ chung không có.

Chị Q thuộc hộ cận nghèo và chị Q có đơn xin miễn toàn bộ tạm ứng án phí, án phí ly hôn sơ thẩm.

Bị đơn: Anh Bùi Văn A đã được tống đạt hợp lệ nhưng không đến làm việc.

Biên bản xác minh tại UBND xã Điền Quang cháu Bùi Văn A sinh ngày 16/12/2020 hiện nay đang sinh sống cùng gia đình anh A ở xã Điền Quang.

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử chị Lưu Thị Q có đơn xin xử vắng mặt. Anh Bùi Văn A đã được tống đạt hợp lệ không đến tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Lưu Thị Q ly hôn anh Bùi Văn A . Giao cháu Bùi Văn A sinh ngày 16/12/2020 cho anh Bùi Văn A tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Lưu Thị Q tạm thời chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung (do điều kiện đang gặp khó khăn).

Về tài sản và nợ chung chị Q trình bày không có không yêu cầu giải quyết. Anh A không có ý kiến gì. Đề nghị HĐXX không xem xét trong vụ án này. Đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí ly hôn cho chị Q theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Phiên tòa vắng mặt anh Bùi Văn A , chị Lưu Thị Q có đơn xin xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng quy định tại Điều 227 của BLTTDS.

[2] *Về nội dung*: Chị Lưu Thị Q và anh Bùi Văn A tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân*: Mâu thuẫn giữa chị Lưu Thị Q và anh Bùi Văn A đã đến mức trầm trọng. Nay chị Q xét thấy không còn tình cảm vợ chồng và có nguyện vọng thiết tha ly hôn. HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Lưu Thị Q ly hôn anh Bùi Văn A .

[4] Về con chung: HĐXX căn cứ các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao cháu Bùi Văn A , sinh ngày 16/12/2020 cho anh Bùi Văn A tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Lưu Thị Q không cấp dưỡng nuôi con chung (do điều kiện đang gặp khó khăn).

Về tài sản chung: không xem xét.

[5].*Về án phí*: Chị Q thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn toàn bộ án phí nên HĐXX miễn toàn bộ án phí cho chị Q theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 227; Điều 238; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ: Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lưu Thị Q . Xử cho chị Lưu Thị Q ly hôn anh Bùi Văn A .

3. Giao cháu Bùi Văn A sinh ngày 16/12/2020 cho anh Bùi Văn A tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Lưu Thị Q không cấp dưỡng nuôi con chung (do điều kiện đang gặp khó khăn).

Chị Lưu Thị Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

6.*Về án phí:* Chị Lưu Thị Q được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án sơ thẩm vắng mặt các đương sự. Các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên